

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

Bản án số: 57/2023/HS-PT
Ngày: 08-8-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Anh Tuấn

Các Thẩm phán:

Ông Lê Hoài Nam

Ông Nguyễn Đức Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Văn Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Bà Đinh Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 44/2023/TLPT-HS ngày 05 tháng 7 năm 2023 do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2023/HS-ST ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- Các bị cáo bị kháng nghị:

1. Nguyễn Văn T, sinh ngày 25/09/2003; Nơi cư trú: xóm 3, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th (đã chết) và con bà Đinh Thị Th; chưa có vợ, con; Tiền án: Ngày 27/01/2021, TAND huyện Giao Thủy xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2018 bị TAND huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng; bị bắt trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ từ ngày 02/02/2023, đến ngày 11/02/2023 chuyển tạm giam; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Nam Định; có mặt.

2. Nguyễn Văn H, sinh ngày 12/6/2005, nơi cư trú: xóm 5, xã Giao T, huyện G, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X và con bà Lê Thị D; chưa có vợ, con; Tiền án: Ngày 19/12/2022 bị TAND huyện Giao Thủy xử phạt 08 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ từ ngày

02/02/2023, đến ngày 11/02/2023 chuyển tạm giam; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Nam Định; có mặt.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Văn H: Bà Lê Thị D, sinh năm 1984; Nơi cư trú: xóm 5, xã Giao T, huyện G, tỉnh Nam Định - là mẹ đẻ của bị cáo H; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H: Bà Nguyễn Thị Hồng -Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nam Định; có mặt.

- *Bị cáo liên quan đến kháng nghị:* Hoàng Ngọc Th, sinh ngày 01/11/1999; nơi cư trú: xóm 14, xã Giao Tiên, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Rỵ và con bà Vũ Thị Nhân; chưa có vợ, con; Tiền án: Ngày 07/05/2019, bị TAND TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt 42 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; tiền sự: Không; Nhân thân: Không; ra đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 04/02/2023 đến ngày 13/02/2023 chuyển tạm giam; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Nam Định; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1993; Nơi cư trú; xóm 4, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chiều ngày 30/01/2023, Hoàng Ngọc Th và Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T rủ nhau đến ki ốt Misa3, ở tổ dân phố Cồn Tàu, thị trấn Quất Lâm, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định (là ki ốt bỏ hoang không có người trông coi) để tụ tập. Do không có tiền tiêu xài nên Nguyễn Văn T rủ Bị cáo Th và Bị cáo H đi trộm cắp điện thoại, Bị cáo Th và Bị cáo H đồng ý. Bị cáo Th nói biết có cửa hàng điện thoại di động ở huyện Xuân Trường buổi tối thường không có người trông coi và rủ cả bọn lên đó cạy cửa trộm cắp. Sau đó Bị cáo Th và T bảo Bị cáo H chuẩn bị mấy thanh kim loại để cạy cửa, Bị cáo H nhất trí. Còn T rủ thêm Đỗ Văn G và Đỗ Thế H, sinh ngày 18/01/2008, trú tại xã Giao Lạc, huyện Giao Thủy tham gia cùng. Tất cả đồng ý và thống nhất đến đêm sẽ cùng nhau đi thực hiện. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 31/01/2023, Bị cáo H mang theo 02 thanh kim loại, dạng hộp, 01 thanh kích thước (32,3 x 02 x 02) cm; 01 thanh kích thước (43 x 02 x 02) cm điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Blade màu đỏ đen chở Bị cáo Th, còn Bị cáo H điều khiển xe mô tô Honda Wave màu xanh đen chở Giáp và T di chuyển từ thị trấn Quất Lâm đến cầu Nam Điền giáp công ty SmartShirt rồi đến cửa hàng ĐTDĐ Quang Huy ở xóm 5, xã Xuân Trung, huyện Xuân Trường của anh Vũ Quang Huy, sinh năm 1993, trú tại xóm 4, xã Xuân Bắc, huyện Xuân Trường. Quan sát thấy cửa hàng khóa ngoài không có người trông coi nên hai xe dừng lại cách cửa hàng ĐTDĐ khoảng 500m. Bị cáo Th, T và Bị cáo H đứng ngoài cánh giới, Bị cáo H và Giáp mặc áo chống nắng, đeo khẩu trang và cầm theo mỗi người một đoạn kim loại rồi trèo qua tường bao công ty tiếp cận vào lối cửa sau của cửa

hàng. Khi vào đến cửa, Giáp và Bị cáo H dùng tay giật mạnh và cạy cửa kim loại mấy lần thì cửa chốt cửa bung ra, cả hai vào bên trong khu vực quầy bán hàng đang trưng bày điện thoại tại tủ kính. Do tủ kính khóa nên Giáp đã luồn tay men theo tấm kính và đẩy tấm kính lên bỏ ra ngoài rồi lấy 26 chiếc ĐTDĐ cho vào chiếc túi nilon Bị cáo H đang cầm. Sau đó, Giáp cầm túi điện thoại vừa lấy được cùng Bị cáo H tẩu thoát ra ngoài từ lối cửa sau và chạy đến khu vực đồng bọn đang đợi. Thấy Bị cáo H và Giáp ra, Bị cáo Th và Bị cáo H nổ máy chở cả bọn đến khu vực cánh đồng xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy thì dừng xe lại và cùng nhau kiểm đếm điện thoại được tổng 26 chiếc của các hãng Iphone, Xiaomi, Samsung, Oppo, Vsmart, cụ thể: 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Xiaomi Redmi note 11 màu xanh đen; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 8 plus màu trắng; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 màu xanh; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 5 màu bạc; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 5 màu vàng; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung J7 màu bạc; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung J2 màu vàng; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Mobell màu vàng; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Asus X018D màu xanh đen; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu VSart màu xanh, 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung màu xám xanh; 01 ĐTDĐ Iphone 6S Plus, 64G vỏ màu hồng; 01 ĐTDĐ Iphone 6S Plus, 64G vỏ màu xám; 01 ĐTDĐ Xiaomi Note 6 Pro, 64G vỏ màu đen; 01 ĐTDĐ Vsmart V140A, 16G vỏ màu cam; 01 ĐTDĐ Vsmart V140A, 16G vỏ màu đen; 01 ĐTDĐ Oppo F9, 4G vỏ màu xanh; 01 ĐTDĐ Oppo A3S, 2G vỏ màu đen; 01 ĐTDĐ Oppo A3S, 2G vỏ màu đỏ; 01 ĐTDĐ Oppo A1K, 2G vỏ màu đỏ; 01 ĐTDĐ Samsung J2 Prime, 8G vỏ màu vàng; 01 ĐTDĐ Samsung J2 Prime, 8G vỏ màu hồng; 01 ĐTDĐ Samsung J7 Pro, 3G vỏ màu hồng; 01 ĐTDĐ Samsung J7 Prime, 3G vỏ màu hồng; 01 ĐTDĐ Samsung S8 Plus, 4G vỏ màu đen... rồi tất cả đi về thị trấn Quất Lâm trả xe.

Trong số điện thoại lấy được, Bị cáo H lấy 01 chiếc nhãn hiệu Xiaomi Redmi 11, Giáp lấy 01 chiếc Samsung Galaxy A13, T lấy 01 chiếc Iphone 8Plus, Bị cáo H lấy 01 chiếc Iphone 6S màu hồng để dùng. Đến sáng ngày 01/02/2023 Bị cáo Th, Giáp, T mang 22 chiếc điện thoại còn lại lên Hà Nội bán được 09 chiếc ở nhiều cửa hàng khác nhau được tổng số tiền 4.500.000 đồng. Số tiền này Bị cáo Th đưa cho T và Giáp 1.500.000 đồng để chi tiêu, ngoài ra Bị cáo Th một mình đi bán 04 chiếc ĐTDĐ tại một cửa hàng điện thoại ở Q. Gia Lâm - TP. Hà Nội được 3.000.000 đồng. Còn lại 09 điện thoại, Bị cáo Th đưa lại cho T và Giáp cầm để mang đi tiêu thụ. Sau đó, Giáp mang đến bán cho anh Vũ Ngọc Lâm, sinh năm 1998 ở xã Giao Thanh, huyện Giao Thủy 02 chiếc được 400.000 đồng, bán cho anh Nguyễn Xuân Hòa ở xã Hồng Thuận, huyện Giao Thủy 02 chiếc được 600.000 đồng. Khi bán, Giáp nói với anh Lâm, Hòa là điện thoại của mình không dùng nữa nên bán.

Ngay sau khi nhận được tin báo, Cơ quan CSĐT huyện Xuân Trường đã phối hợp với cơ quan chức năng khám nghiệm hiện trường và thu giữ được 01 vỏ hộp điện thoại giấy màu trắng bên ngoài đề chữ Xiaomi Redmi Note 11; 01 đoạn kim loại dạng hộp, kích thước (32,5 x 02 x 02) cm; 01 đoạn kim loại dạng hộp,

kích thước (43 x 02 x 02) cm và 01 tờ giấy ô ly kẻ ngang được trích từ sổ nhật ký bán hàng của cửa hàng ĐTĐĐ ghi ngày 30/01/2023

Quá trình điều tra, xác minh ngày 02/02/2023, Cơ quan điều tra ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đỗ Văn G, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T và thu giữ được 09 ĐTĐĐ mà các đối tượng chưa tiêu thụ được. Ngày 04/02/2023, Hoàng Ngọc Th ra đầu thú.

Anh Nguyễn Xuân Hòa giao nộp 01 ĐTĐĐ nhãn hiệu VSart, 01 ĐTĐĐ nhãn hiệu Samsung. Anh Vũ Ngọc Lâm giao nộp 01 ĐTĐĐ nhãn hiệu Asus còn 01 chiếc anh Lâm đã bán cho một người không quen biết nên không thu hồi được.

Khám xét khẩn cấp nơi ở Hoàng Ngọc Th, Đỗ Văn G, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T và Đỗ Thế H, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 08/02/2023, Cơ quan CSĐT đã yêu cầu định giá tài sản đối với 12 chiếc ĐTĐĐ đã thu giữ được. Tại bản KLĐG số 01/KL-HĐĐG ngày 09/02/2023 của hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện Xuân Trường kết luận: Tổng 12 chiếc ĐTĐĐ trị giá 17.000.000 đồng; Đối với 14 chiếc ĐTĐĐ còn lại, quá trình điều tra không thu giữ được. Ngày 24/3/2023, Cơ quan CSĐT đã yêu cầu định giá tài sản. Tại bản KLĐG số 05/KL-HĐĐG ngày 27/3/2023 của hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện Xuân Trường kết luận: Tổng 14 chiếc ĐTĐĐ trị giá 10.200.000 đồng.

Trong quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Xuân Trường đã trả lại cho anh Vũ Quang Huy 12 chiếc ĐTĐĐ và 01 vỏ hộp điện thoại giấy màu trắng bên ngoài đề chữ Xiaomi Redmi Note 11.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, Hoàng Ngọc Th đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho anh Vũ Quang Huy số tiền 10.200.000 đồng, hiện bị hại H không có đề nghị gì thêm về bồi thường dân sự. Hoàng Ngọc Th không yêu cầu Bị cáo H, T, Giáp, Bị cáo H liên đới bồi hoàn số tiền này. Anh Vũ Ngọc Lâm và anh Nguyễn Xuân Hòa không yêu cầu gì về bồi thường.

Với nội dung vụ án nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2023/HS-ST ngày 26-5-2023 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường đã quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Hoàng Ngọc Th; Nguyễn Văn T, Đỗ Văn G, Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điểm h, o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc Th 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/02/2023.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điểm h, o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/02/2023.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Văn G 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/02/2023.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 90 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù; Căn vào Điều 56 của Bộ luật Hình sự: Tổng hợp với bản án số 104/HS-ST ngày 19/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xử phạt bị cáo H 08 tháng cải tạo không giam giữ quy đổi thành 02 tháng 20 ngày tù; Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chấp hành chung của hai bản án là 01 (một) năm 05 (năm) tháng 20 (hai mươi) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/02/2023.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 1030/QĐ-VKS-P7 ngày 23/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã quyết định: Kháng nghị phúc thẩm một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2023/HSST ngày 26/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường về phần nhận định và áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn H; đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm, sửa bản án hình sự nêu trên theo hướng: Không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H và giảm hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định giữ nguyên quyết định kháng nghị phúc thẩm; đề nghị HĐXX căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định và sửa bản án sơ thẩm.

Ngoài ra, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị HĐXX xem xét không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo Hoàng Văn Bị cáo Th và giảm hình phạt cho bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Nhất trí với nội dung kháng nghị và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về phần thủ tục: Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 1030/QĐ-VKS-P7 ngày 23/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định làm trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2021/HSST ngày 27/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xác định: Ngày 14/10/2020, T và đồng phạm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trị giá 4.650.000 đồng. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự; Tuyên bố Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; xử phạt bị cáo 8 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/10/2020. Như vậy, tại thời điểm này bị cáo là người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi, phạm tội ít nghiêm trọng được áp dụng Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2022/HSST ngày 19/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định đã xác định: Ngày 25/04/2022, Nguyễn Văn H và đồng phạm đã có hành vi gây thương tích cho bà Lê Thị D tổn hại 02% sức khỏe. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 91 và Điều 100 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 8 (tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Như vậy, tại thời điểm này bị cáo là người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi phạm tội ít nghiêm trọng và được áp dụng Điều 91, Điều 100 Bộ luật Hình sự.

Ngày 31/01/2023, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường đã quyết định: Tuyên bố Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng pháp luật. Tuy nhiên, Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2023/HSST ngày 26/05/2023 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường nhận định bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn H phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm và áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là không đúng. Bởi lẽ, Điều 107 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người dưới 18 tuổi bị kết án được coi là không có án tích, nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a).....

b) Người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi bị kết án về tội phạm ít nghiêm trọng, tội phạm nghiêm trọng hoặc tội phạm rất nghiêm trọng do vô ý.”

Như vậy, lần phạm tội trước của các bị cáo T, Bị cáo H đều thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 BLHS, nên lần phạm tội này của các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định quyết định kháng nghị phúc thẩm: Không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo Nguyễn

Văn T và Nguyễn Văn H và giảm hình phạt cho các bị cáo là có căn cứ. HĐXX chấp nhận nội dung kháng nghị và sửa bản án sơ thẩm.

Ngoài ra, khi xem xét toàn bộ nội dung vụ án mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử nhận thấy: Đối với bị cáo Hoàng Ngọc Th, sinh ngày 01/11/1999; Nơi cư trú: xóm 14, xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; Tiền án: Ngày 07/05/2019 bị TAND TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt 42 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời điểm, bị cáo Thực hiện hành vi phạm tội là ngày 20/7/2017. Căn cứ quy định về tuổi chịu trách nhiệm hình sự thì bị cáo Hoàng Ngọc Th chưa đủ 18 tuổi. Đối chiếu với quy định tại khoản 2 Điều 107 BLHS thì Hoàng Ngọc Th đã được xóa án tích. Căn cứ Điều 345 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX xét thấy cần thiết phải xem xét bản án và quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm. Hội đồng xét xử quyết định: Không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo Hoàng Ngọc Th và giảm hình phạt cho bị cáo.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 BLTTHS: Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, sửa bản án sơ thẩm.

2. Tuyên bố các bị cáo Hoàng Ngọc Th, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2.1 Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc Th 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/02/2023.

2.2 Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/02/2023.

2.3 Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm tù.

Căn cứ vào Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp với Bản án số 104/HS-ST ngày 19/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xử phạt bị cáo H 08 tháng cải tạo không giam giữ quy đổi thành 02 tháng 20 ngày tù; buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chấp hành chung của hai bản án là 01 (một) năm 02 (hai) tháng 20 (hai mươi) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/02/2023.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nam Định;
- CA-VKS-TA huyện Xuân Trường;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện Xuân Trường;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Người đại diện theo pháp luật của bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Anh Tuấn